

ETRUSCA

Trong thiên niên kỷ thứ nhất trước công nguyên, Etrusca kiểm soát vùng trung nước Ý ngày nay (từ Arno qua Pisa và Florence đến biên giới giữa Etrusca và La Mã (Rome)). Dưới hình thức tổ chức liên minh của 12 thành bang, thủ phủ của Etrusca là Felsina (nay là Bologna). (hình) Sau khi thành lập La Mã (753 TC), Etrusca bị hòa nhập vào La Mã.

Cuộc khai quật tại Pompeii sau khi bị núi lửa Vesuvius tàn phá (năm 79 SC) đã phát hiện nhiều di vật Etrusca, chứng tỏ mức độ lan rộng và ảnh hưởng của văn minh Etrusca. Ngôn ngữ Etrusca không phải là ngôn ngữ Indo-European như tiếng Latin, cũng không phải là Semitic như người Phoenicia hay Hebrew. Vì là một trong những ngôn ngữ không phải Indo-European cuối cùng, điều này trở thành niềm tự hào vì sự khác biệt với các nhóm Italic và thuộc địa Hy Lạp xung quanh. Xã hội Etrusca cho phép người phụ nữ có nhiều quyền tự do và tự quyết hơn so với Hy Lạp và La Mã.

Cư dân Etrusca được coi là thông minh, có nền công nghệ luyện kim, bao gồm chế tác sản phẩm kim loại, nhất là vàng và nghệ thuật phát triển ở đỉnh cao. Họ là những người lao động nhiệt tình, năng động và có tổ chức trong nông nghiệp và thương mại, đồng thời cũng nổi tiếng về sự sang trọng và chăm sóc cá nhân. Các tác phẩm nghệ thuật Etrusca thường sử dụng đất nung hoặc đồng, có nhiều màu sắc hơn và khỏe khoắn hơn so với nghệ thuật Hy Lạp và có ảnh hưởng đến phần còn lại của bán đảo Ý, một số còn tồn tại đến ngày nay. Sự giao thương giữa người Etrusca với các thành phố láng giềng: Memphis ở Ai Cập và Tyre, Sidon ở Phoenicia... khá mật thiết. Mối liên hệ giữa một bên là người Etrusca với đối tác là người Ai Cập và người Phoenicia đưa đến sự hòa trộn trong thời kỳ cuối của Etrusca để tạo nên đặc trưng Phương Đông trong nghệ thuật.

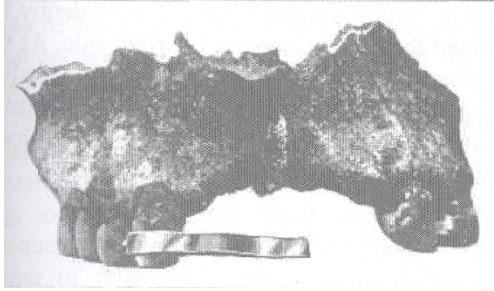


Hình : Bản đồ Etrusca (năm 750 TC) và vùng mở rộng (từ 750 đến 500 TC).
Nguồn:
https://en.wikipedia.org/wiki/Etruscan_civilization

Người Etrusca đã sử dụng cả chôn cất (địa táng) mộ của họ còn lưu

Hình : Phục hình còn trên xương hàm, mang 3 răng thay thế (?) (hàm Ghent).
Nguồn: Guerini, 1909

hai kiểu mai táng: hỏa táng và giữ được nhiều răng và nhiều khi



other kinds of dental
be ashamed of; indeed,
a luxury, a sort of
to persons of means.
which these works were
purest quality and in
appliances would not
lidity if the softness of

chỉ còn răng trong khi những phần khác của cơ thể đã bị thiêu thành tro. Người Etrusca thực hành nghệ thuật nha khoa sau Ai Cập và Phoenicia vốn được hình thành trước. Nhưng điểm nổi



Hình : Mộ Etrusca, thế kỷ IV TC, được làm tương tự phòng ở, trang trí bằng vữa tái hiện các vật dụng trong nhà và dụng cụ phẫu thuật. nguồn: Ring



Hình : Cầu răng trên với hai đinh tán và răng giả điêu khắc từ răng bò. Nguồn: Ring

bật là những hiện vật được gọi là “phục hình kiểu Etrusca” hoặc “phục hình/nẹp nha khoa bằng dải vàng kiểu Etrusca”. Điều này cho thấy mặc dù có thể đã tiếp thu nha khoa từ Ai Cập và Phoenicia, người Etrusca đã phát triển đạt đến đỉnh cao, hơn nữa, đã đưa trở lại Ai Cập và Phoenicia¹. Minh chứng là việc người Etrusca đã chia sẻ với người Ý láng giềng hàng nghìn mẫu giải phẫu răng và các bộ phận khác trong 3 thế kỷ (từ TK 3 – TK 1 TC)² (**hình**)

¹ V. Guerini: A History of Dentistry from the Most Ecient Times until the End of the 18th Century, Philadelphia, PA, Lea and Febiger, 1009; Reprint: Lexington, KY, Oct., 2016.

² MJ. Becker và JM. Turfa: The Etruscans and the History of Dentistry: The Golden Smile through the Ages, Routledge, New York, 2017

Cho đến nay, trên thế giới có tổng cộng 21 phục hình/nẹp nha khoa bằng dải vàng kiểu Etrusca và 7 phục hình/nẹp bằng dây vàng (gold-wire appliance, có một băng dây bạc) được phát hiện và nghiên cứu, trong đó có 20 hiện vật thuộc các ngôi mộ vùng Etrusca (trung nước Ý ngày nay) và 8 hiện vật ngoài Ý, gồm các địa điểm thuộc Hy Lạp, Ai Cập, Phoenicia, Lydia (thuộc Thổ Nhĩ Kỳ ngày nay). Hầu hết phục hình/nẹp bằng dây vàng được đoán định niên đại từ thế kỷ V TC đến thế kỷ thứ I SC; các phục hình/nẹp bằng giải vàng trong khoảng sáu thế kỷ đầu công nguyên. Các dữ liệu chi tiết về phục hình/nẹp nha khoa kiểu Etrusca được mô tả chi tiết trong chuyên khảo của MJ. Becker và JM. Turfa³, có thể tóm tắt như sau:

Về tuổi và giới: có 18/21 phục hình/nẹp bằng dải vàng đều là của nữ giới (giới được xác định dựa vào kích thước răng), 3 trường hợp không xác định được giới; tuổi của người mang là từ 25 đến trên 45 (tuổi được xác định theo độ mòn răng). Đối với phục hình/nẹp bằng dây vàng, có 3/7 của nữ, 2 của nam, 2 không xác định.

Về vị trí, có 20/21 phục hình/nẹp bằng dải vàng ở hàm trên; 5/7 phục hình/nẹp bằng dây vàng cho hàm dưới; trong 2 dây ở hàm trên, có 1 dây bằng bạc.

Về thiết kế: trong 21 phục hình/nẹp bằng dải vàng, có 8 là dải vàng đơn giản (simple band); 4 là các loạt khâu hàn với nhau (ring series), 8 là các đai (brace) hàn với nhau hoặc phối hợp giữa đai, khâu và giải. Trong đó có 10 hiện vật dùng từ 1 đến 3 đinh tán (rivet), các đinh tán để cố định răng giả hoặc xuyên qua răng trụ. Chiều rộng của dải vàng thay đổi từ 1,8 đến 7,0 mm; chiều dày từ 0,12 đến 0,3 mm.

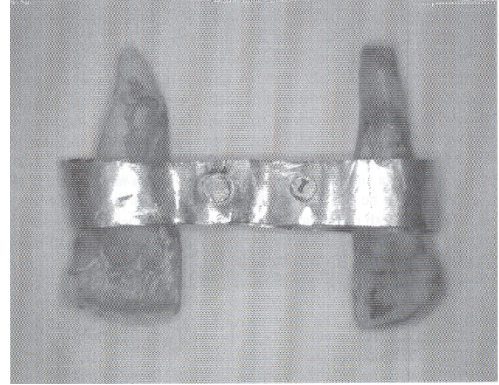
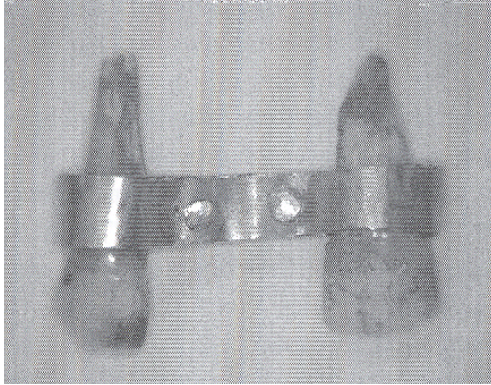
Về chức năng, có 8 hiện vật là để cố định răng (liên kết từ 3 đến 6 răng); 11 là để mang từ 1 đến 3 răng giả thay thế răng mất; chất liệu làm răng giả là từ vàng, ngà, răng bò, răng người.

Nghiên cứu thành phần hợp kim của các đinh tán và dải vàng cho thấy gồm vàng (97,3 – 99,4 %), bạc (0,06 – 1,51 %) và đồng (0,6 – 1,18 %).

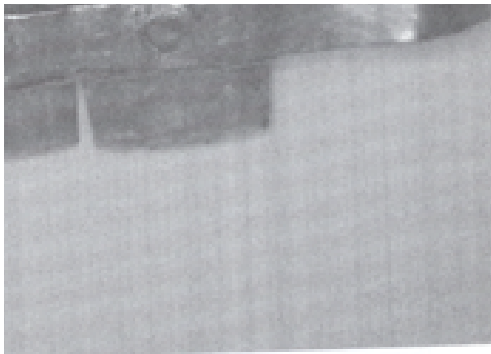
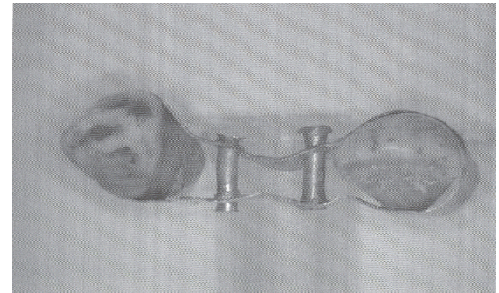
Hình : Vật dâng tế: mẫu giải phẫu bộ răng Teracotta (Teracotta anatomical model), Thế kỷ IV TC. Nguồn: The Wellcome Collection №. L0035826.
https://commons.wikimedia.org/wiki/File:A_clay_baked_teeth._Roman_votive_offering_Wellcome_L0035826.jpg



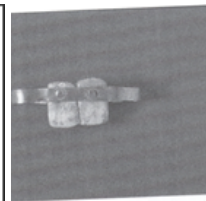
³ MJ. Becker và JM. Turfa: 2017, sách đã dẫn



Hình : phục hình bằng dải vàng (hàm Liverpool II): từ răng 13 đến 21, mang 2 răng giả (12 và 11) với 2 đỉnh tán.
 Nguồn: Becker & Turla, 2017



Hình : phục hình bằng dải vàng (hàm Liverpool I), 2 răng giả từ răng người được cố định bằng 2 đỉnh tán. Nguồn: Becker & Turla, 2017



Source: courtesy of the National Museum Liverpool and Georgian Museum, also by M. Turla
 Figures 2.13a1-a3. Buccal views of appliance.



Như vậy, người Etrusca là những người đầu tiên, và có lẽ duy nhất, từ thiên niên kỷ thứ nhất trước công nguyên, đã cố gắng thay thế răng mất và cố định răng lung lay. Họ đã áp dụng công nghệ hiện đại nhất của thời đồ vào việc này. Những người thực hiện là thợ vàng Etrusca và Italia chứ không phải là thầy thuốc (nha sĩ hay phẫu thuật viên nha khoa). Những người sở hữu răng giả là phụ nữ thuộc tầng lớp trên, để thay cho răng thật của họ, điều này diễn ra từ thế kỷ VII TC và kéo dài trong 5 thế kỷ. Các ghi chép trong y văn Hy Lạp có lưu ý dùng dây vàng để buộc răng lung lay, nhưng chỉ có tất cả 7 phục hồi loại này (trong đó có một là dây bạc) ở

Phoenicia, Ai Cập, Hy Lạp, Roman vào thế kỷ I TC và SC. Trên thực tế, cố gắng làm răng giả một cách nghiêm túc chỉ diễn ra trong thời hiện đại. “Nụ cười vàng” còn tiếp tục theo con người từ thời Etrusca đến nay.

Tóm tắt: Văn minh Etrusca kéo dài trong thiên niên kỷ thứ nhất trước công nguyên. Những điểm đáng lưu ý là:

Người Etrusca thực hành nghệ thuật nha khoa sau Ai Cập và Phoenicia vốn được hình thành trước. Nhưng điểm nổi bật là những hiện vật được gọi là “phục hình kiểu Etrusca” do thợ thủ công thực hiện cho phụ nữ là chính, để phục hình răng mất và cố định răng lung lay.